

BẢNG THANH TOÁN CHO ĐỔI TỰ ĐỘNG THU HƯỞNG

(Kèm theo Giấy rút dự toán số 01\_CS ngày 5 tháng 6 năm 2024)

- Tài khoản dự toán: ☒ Tài khoản tiền gửi: ☐
1. Đơn vị sử dụng ngân sách: Trường mầm non Thanh Trường
2. Mã đơn vị: 1029787
3. Tài khoản thanh toán của đơn vị: 125000118157; mở tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - CN Điện Biên
1. Nội dung đề nghị thanh toán: Thanh toán tiền hỗ trợ ăn trưa và hỗ trợ chi phí học tập cho trẻ MG 3-5 tuổi học kỳ 2 năm học 2023-2024

(Đơn vị: Đồng)

| Họ và tên phụ huynh        |                  |               | Tài khoản ngân hàng         |                                  | Trong đó:               |             |                                                       |                                                                   |                         |               |      | Ghi chú                    |
|----------------------------|------------------|---------------|-----------------------------|----------------------------------|-------------------------|-------------|-------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|-------------------------|---------------|------|----------------------------|
| Số tài khoản người hưởng   | Tên ngân hàng    | Tổng số       | Lương và phụ cấp theo lương | Tiền công lao động theo hợp đồng | Tiền thu nhập tăng thêm | Tiền thưởng | Tiền phụ cấp và trợ cấp khác (Hỗ trợ chi phí học tập) | Tiền phụ cấp và trợ cấp khác (Hỗ trợ ăn trưa cho trẻ MG 3-5 tuổi) | Tiền khoản công tác phí | Tiền học bổng |      |                            |
| (1)                        | (2)              | (3)           | (4)                         | (5)                              | (6)                     | (7)         | (8)                                                   | (9)                                                               | (9)                     | (10)          | (11) | (12)                       |
| Tổng số                    |                  |               | 42.650.000                  | 0                                | 0                       | 0           | 0                                                     | 20.250.000                                                        | 22.400.000              | 0             | 0    |                            |
| IV Thanh toán cá nhân khác |                  |               | 42.650.000                  |                                  |                         |             |                                                       | 20.250.000                                                        | 22.400.000              |               |      |                            |
| 1                          | Vàng A Đình      | Vietinbank DB | 1.550.000                   |                                  |                         |             |                                                       | 750.000                                                           | 800.000                 |               |      | Bố đẻ Vàng Ngọc Bích       |
| 2                          | Lò Thị Thủy      | Argibank DB   | 1.550.000                   |                                  |                         |             |                                                       | 750.000                                                           | 800.000                 |               |      | Mẹ đẻ Cà Việt Trung        |
| 3                          | Thào A Long      | Vietinbank DB | 1.550.000                   |                                  |                         |             |                                                       | 750.000                                                           | 800.000                 |               |      | Bố đẻ Thào Xuân Nhi        |
| 4                          | Thào Thị So      | Argibank DB   | 1.550.000                   |                                  |                         |             |                                                       | 750.000                                                           | 800.000                 |               |      | Mẹ đẻ Giảng Thế Vinh       |
| 5                          | Quảng Thị Hươi   | Argibank DB   | 1.550.000                   |                                  |                         |             |                                                       | 750.000                                                           | 800.000                 |               |      | Người đỡ đầu Sùng A Chủ    |
| 6                          | Lò Thị Thành     | Argibank DB   | 1.550.000                   |                                  |                         |             |                                                       | 750.000                                                           | 800.000                 |               |      | Người đỡ đầu Sùng A Phong  |
| 7                          | Nguyễn Thị Sư    | Argibank DB   | 1.550.000                   |                                  |                         |             |                                                       | 750.000                                                           | 800.000                 |               |      | Người đỡ đầu Thảo A Lý     |
| 8                          | Quảng Thị Hươi   | Argibank DB   | 1.550.000                   |                                  |                         |             |                                                       | 750.000                                                           | 800.000                 |               |      | Người đỡ đầu Mùa Thị Thọ   |
| 9                          | Cử A Khua        | Argibank DB   | 1.550.000                   |                                  |                         |             |                                                       | 750.000                                                           | 800.000                 |               |      | Bố đẻ Cử Thị Mai Phương    |
| 10                         | Cà Thị Ánh       | Vietinbank DB | 1.550.000                   |                                  |                         |             |                                                       | 750.000                                                           | 800.000                 |               |      | Mẹ đẻ Tông Trọng Quý       |
| 11                         | Cà Thị Kim       | Vietinbank DB | 1.550.000                   |                                  |                         |             |                                                       | 750.000                                                           | 800.000                 |               |      | Mẹ đẻ Lò Quỳnh Trang       |
| 12                         | Đoàn Văn Tráng   | Vietinbank DB | 1.550.000                   |                                  |                         |             |                                                       | 750.000                                                           | 800.000                 |               |      | Bố đẻ Chảo Anh Đức         |
| 13                         | Lò Thị Tim       | Argibank DB   | 1.550.000                   |                                  |                         |             |                                                       | 750.000                                                           | 800.000                 |               |      | Người đỡ đầu Mùa A Bắc     |
| 14                         | Lò Thị Tim       | Argibank DB   | 1.550.000                   |                                  |                         |             |                                                       | 750.000                                                           | 800.000                 |               |      | Người đỡ đầu Mùa A Hồ      |
| 15                         | Lương Thị Thuong | Argibank DB   | 1.550.000                   |                                  |                         |             |                                                       | 750.000                                                           | 800.000                 |               |      | Người đỡ đầu Sùng Ngân Chi |
| 16                         | Trần thị Lơ      | Argibank DB   | 1.550.000                   |                                  |                         |             |                                                       | 750.000                                                           | 800.000                 |               |      | Người đỡ đầu Lầu Thị Chung |

Người ký: KIỀU THANH HUYỀN  
Ngày ký: 05/06/2024 09:03:22  
Chức danh: Chủ tài khoản  
Đơn vị: Trường mầm non Thanh Trường  
Nội dung: Đề duyệt hồ sơ giao nhận trực tuyến



| Stt | Họ và tên phụ huynh | Tài khoản ngân hàng      |                 | Tổng số   | Trong đó:                   |                                  |                         |               |                                                       |                                                                   |                         | Ghi chú |                             |
|-----|---------------------|--------------------------|-----------------|-----------|-----------------------------|----------------------------------|-------------------------|---------------|-------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|-------------------------|---------|-----------------------------|
|     |                     | Số tài khoản người hưởng | Tên ngân hàng   |           | Lương và phụ cấp theo lương | Tiền công lao động theo hợp đồng | Tiền thu nhập tăng thêm | Tiền thưởng g | Tiền phụ cấp và trợ cấp khác (Hỗ trợ chi phí học tập) | Tiền phụ cấp và trợ cấp khác (Hỗ trợ ăn trưa cho trẻ MG 3-5 tuổi) | Tiền khoán công tác phí |         | Tiền học bổng               |
|     |                     |                          |                 |           |                             |                                  |                         |               |                                                       |                                                                   |                         |         |                             |
| (1) | (2)                 | (3)                      | (3)             | (4)       | (5)                         | (6)                              | (7)                     | (8)           | (9)                                                   | (9)                                                               | (10)                    | (11)    | (12)                        |
| 17  | Vì Thị Bình         | 8900215088338            | Argibank DB     | 1.550.000 |                             |                                  |                         |               |                                                       | 750.000                                                           | 800.000                 |         | Người đỡ đầu Sùng Anh Dũng  |
| 18  | Tráng Thị Dúa       | 107875113758             | Argibank DB     | 1.550.000 |                             |                                  |                         |               |                                                       | 750.000                                                           | 800.000                 |         | Mẹ đẻ Sùng Thị Ánh Dương    |
| 19  | Lò Thị Phòng        | 8900215088309            | Argibank DB     | 1.550.000 |                             |                                  |                         |               |                                                       | 750.000                                                           | 800.000                 |         | Người đỡ đầu Lý Thị Sây     |
| 20  | Vì Thị Vinh         | 8900215088055            | Argibank DB     | 1.550.000 |                             |                                  |                         |               |                                                       | 750.000                                                           | 800.000                 |         | Người đỡ đầu Giảng A Hùng   |
| 21  | Cà Thị Thủy Vân     | 8912205087804            | Agribank TP ĐBP | 1.550.000 |                             |                                  |                         |               |                                                       | 750.000                                                           | 800.000                 |         | Mẹ đẻ Lương Hải Nam         |
| 22  | Mùa Thị Dính        | 3600388667               | BIDV DB         | 1.550.000 |                             |                                  |                         |               |                                                       | 750.000                                                           | 800.000                 |         | Mẹ đẻ Sùng Anh Minh         |
| 23  | Phạm Thuỷ Linh      | 3600774716               | BIDV DB         | 1.550.000 |                             |                                  |                         |               |                                                       | 750.000                                                           | 800.000                 |         | Mẹ đẻ Ng Phạm An Nhi        |
| 24  | Lường Thị Toan      | 8907205045461            | Agribank DB     | 1.550.000 |                             |                                  |                         |               |                                                       | 750.000                                                           | 800.000                 |         | Mẹ đẻ Tông Già Khánh        |
| 25  | Thào A Long         | 101003444409             | Vietinbank DB   | 1.550.000 |                             |                                  |                         |               |                                                       | 750.000                                                           | 800.000                 |         | Bố đẻ Thào Quốc Trùng       |
| 26  | Cà Thị Luyến        | 8900215088003            | Argibank DB     | 1.550.000 |                             |                                  |                         |               |                                                       | 750.000                                                           | 800.000                 |         | Người đỡ đầu Vàng A Tung    |
| 27  | Lò Thị Thành        | 8900215088294            | Argibank DB     | 1.550.000 |                             |                                  |                         |               |                                                       | 750.000                                                           | 800.000                 |         | Người đỡ đầu Sùng Thị Nhung |
| 28  | Thào A Long         | 101003444409             | Vietinbank DB   | 800.000   |                             |                                  |                         |               |                                                       |                                                                   | 800.000                 |         | Bố đẻ Sùng Minh Hiếu        |

Tổng số tiền bằng chữ: Bốn hai triệu sáu trăm năm mươi ngàn đồng chẵn./.

Người lập

Kế toán trưởng

Phạm Thị Vân Anh

Phạm Thị Vân Anh

Ngày 05 tháng 6 năm 2024

Thủ trưởng đơn vị



KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Ngày 05 tháng 6 năm 2024

Giám đốc KBNN cáo tỉnh hoặc Lãnh đạo phòng được ủy quyền/Giám đốc KBNN quân, huyện

Chuyên viên kiểm soát chi/Giao dịch viên

